TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2019/HNGĐ - ST
Ngày 22 tháng 11 năm 2019
Về việc : Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẾT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hoàng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng
Ông Đỗ Xuân Phi
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Chức vụ: Kiểm sát viên.
Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 317/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 về về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Anh Đoàn Công H , sinh năm 1979; Địa chỉ: 18 đường A, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
2. Bị đơn: Chị Trần Thái Thanh N, sinh năm 1990; Địa chỉ: K25/01đường Đ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Đoàn Công H trình bày:
Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Công H và chị Trần Thái Thanh N kết hôn năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng *(theo giấy chứng nhận kết hôn số 136/2011 ngày 26/7/2011),* hôn nhân trên sự tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính tình, lối sống và quan điểm sống nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể chung sống với nhau được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, chị N đã về sống cha mẹ tại địa chỉ số: K25/01 đường Đ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, phần ai đấy sống không còn quan tâm gì đến nhau nữa, do đó yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị N.

Về quan hệ con chung: Anh H xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Đoàn Thị Thúy V, sinh ngày 12/10/2011 và Đoàn Thị Bích N, sinh ngày 01/7/2015. Ly hôn, anh H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con Đoàn Thị Thúy V và chị N

nuôi dưỡng Đoàn Thị Bích N và không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con cho nhau.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và HĐXX thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chị Trần Thái Thái N đã được Tòa án triệu tập hợp lần lần 2 những vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu xin được ly hôn của anh Đoàn Công H đối với chị Trần Thái Thanh N là có căn cứ, phù hợp với Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị HĐXX xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đoàn Công H.

- Về con chung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 58 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh Đoàn Công H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Xét về thủ tục tố tụng:* Ngày 14 tháng 6 năm 2019, anh Đoàn Công H khởi kiện vụ án Hôn nhân và Gia đình về việc "Ly hôn" đối với chị Trần Thái Thanh N; nơi cư trú: Phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ngày 15/7/2019 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Trần Thái Thanh N vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] *Xét về nội dung:* Tại phiên toà hôm nay, anh Đoàn Công H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, không thể hàn gắn được, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Hôn nhân giữa anh Đoàn Công H và chị Trần Thái Thanh N là hợp pháp. Theo anh Htrình bày trong quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính tình, lối sống và quan điểm sống nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể chung sống với nhau được và thực tế hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị N đến để tham gia phiên Hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng chị N đều vắng mặt, điều đó chứng tỏ chị N bỏ mặc và cũng không muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với anh H, nên có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng của anh H, chị N đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, xét yêu cầu ly hôn của anh H đối với chị N là phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Tại phiên, anh H có nguyên vọng được nuôi dưỡng con Đoàn Thị Thúy V và chị N nuôi dưỡng Đoàn Thị Bích N và không ai có nghĩa

vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con cho nhau. Việc nuôi dạy con cái là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, ai cũng có quyền này, Xét yêu cầu nuôi con của anh H là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Đoàn Công Hoàng phải chịu theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Công H được ly hôn với chị Trần Thái Thanh N.

2. Về con chung: Anh Đoàn Công H được quyền trực tiếp trông nôm, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đoàn Thị Thúy V, sinh ngày 12/10/2011. Chị Trần Thái Thanh N có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu Đoàn Thị Bích N, sinh ngày 01/7/2015 cho đến khi các con trưởng thành và không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con cho nhau.

Khi ly hôn cha, mẹ bên không trực tiếp nuôi con và bên trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ theo quy định tại Điều 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Án phí: Anh Đoàn Công H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0004942 ngày 15/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Đã ký

Nguyễn Hoàng Vũ

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường An Hải Bắc, TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.